

Bản số: 57/2017/HSST
Ngày: 26/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Anh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Ông Mai Tuấn - Phó trưởng phòng kinh tế thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2/. Ông Lê Minh Tú - Phó phòng quản lý đô thị thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Thư ký Toà án: Ông Nguyễn Đăng Cốc - Cán bộ Toà án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại Hội trường UBND phường M, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2017/HSST, ngày 13 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm: 1981;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, Xã X, Huyện H, tỉnh Ninh Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: bảo vệ;

Con ông: Trần Văn M, sinh năm: 1959 và bà: Lương Thị D, sinh năm 1960(đã chết); Vợ: Trương Thị Thu Th, sinh năm: 1988; Có 02 người con. Lớn sinh năm: 2009, nhỏ sinh năm: 2013.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(bị cáo có mặt tại phiên toà).

***Người bị hại:** Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1969 (vắng mặt – Xin xét xử vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Số 261, Phường Đ, Quận Kh, TP. Đà Nẵng

Tạm trú: Khu phố 1, phường M, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trần Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau: Trần Văn T làm bảo vệ tại Cửa

hàng K, đường 16/4, khu phố 1, phường K, TP. Phan Rang – Tháp Chàm. Khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 07 tháng 4 năm 2017, ông Nguyễn Thanh H là chủ cửa hàng có điện thoại nhờ T giữ hộ tiền bán xe do nhân viên bán hàng đưa, sau đó ông H sẽ đến lấy, T đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi T đang ngồi nhậu với anh Trần Thái S thì chị Nguyễn Thị Ch đến đưa cho T 02 cọc tiền được bọc bằng giấy A 4 màu trắng, có quán băng keo, gồm 01 cọc ghi “Tiền xe: 19.650.000 đồng”, 01 cọc ghi “Tiền xe: 41.600.000 đồng”. Lúc này, do thiếu tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt bớt 01 cọc tiền. T đem cả hai cọc tiền đi vào cửa hàng, T cất 01 cọc tiền ghi “Tiền xe: 19.650.000 đồng” vào một cốp xe trong cửa hàng, rồi đem cọc tiền còn lại ghi “Tiền xe: 41.600.000 đồng” cất trong phòng thay đồ của nhân viên nữ và T quay ra tiếp tục ngồi nhậu với anh S. Khoảng 22 giờ 30 cùng ngày, ông H điều khiển xe mô tô chở chị Ngô Thị Hiền N đến cửa hàng, T đi vào cửa hàng để lấy cọc tiền ghi “Tiền xe: 19.650.000 đồng” đưa cho ông H, ông H không kiểm đếm mà đưa cho chị N ngồi sau cầm rồi chở chị N về nhà. Đến nơi, chị N đưa lại cọc tiền nêu trên cho ông H để ông H cất vào cốp xe của mình rồi đi về. Sáng ngày 08/4/2017, khi nhân viên bảo vệ khác đến thay ca, T đem cọc tiền đã chiếm đoạt được về nhà và đếm bên trong có số tiền 41.600.000 đồng. T lấy ra số tiền 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân, số tiền còn lại T cất giấu trong tủ nhà của mình. Khoảng 16 giờ 50 ngày 08/4/2017, ông H lấy tiền đưa kế toán cửa hàng thì phát hiện thiếu số tiền 41.600.000 đồng, ông H điện thoại hỏi T thì T không thừa nhận đã chiếm đoạt số tiền nêu trên, nên ông H đã báo cho Cơ quan công an. Sau đó, Công an phường K mời T về làm việc. Tại cơ quan công an, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại số tiền 41.100.000 đồng.

Cáo trạng số: 48/QĐ - KSDT ngày 12/6/2017 của của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố Trần Văn T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 điều 140 BLHS.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 điều 140, điểm p, h khoản 1, 2 điều 46, điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 15 – 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 – 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau.

Xét về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên; Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đối với bị cáo: Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ và lời khai của những người tham gia tố tụng có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Trần Văn T phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Trần Văn T đã có gia đình, có việc làm ổn định là bảo vệ tại Cửa hàng K, đường 16/4, khu phố 1, phường K, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận và có nhận thức việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, cụ thể: Bị cáo đã và đang làm bảo vệ tại Cửa hàng K được 6 tháng, đủ để ông Nguyễn Thanh H là chủ Cửa hàng tin tưởng, nên nhờ giữ hộ tiền bán xe. Lợi dụng sự tín nhiệm của ông H, nên sau khi giữ hộ 02 cọc tiền bán xe gồm 01 cọc có số tiền 19.650.000 đồng và 01 cọc có số tiền 41.600.000 đồng, khoảng 21 giờ ngày 07/4/2017 thì bị cáo nảy sinh và chiếm đoạt cọc có số tiền 41.600.000 đồng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố Trần Văn T theo điểm a khoản 1 điều 140 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương ứng với lỗi.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, bị cáo giao lại số tiền chiếm đoạt để khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm p, b, h khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, nên theo đề nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo mức án từ 15 – 18 tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục răn đe và phòng ngừa là phù hợp.

Xử lý vật chứng: 01 bọc tiền được bọc bằng nylon màu đen, bên trong có số tiền 41.100.000 đồng, Cơ quan điều tra công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm sau khi thu giữ đã giao trả cho người bị hại ông Nguyễn Thanh H. Ông H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”

Áp dụng: Điểm a khoản 1 điều 140, điểm p, b, h khoản 1, 2 điều 46, điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện H, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND TP.PRTC;
- Công an tp. PR-TC ;
- Lưu HS+ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Anh Nga